TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN ĐẦM DƠI, TỈNH CÀ MAU**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 148/2023/DS-ST
Ngày 28 - 6 - 2023
V/v tranh chấp "Hợp đồng hụi"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐẦM DƠI, TỈNH CÀ MAU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Biện Thị Nhung
Các Hội thẩm nhân dân:
Ông Thái Hoàng Bo
Ông Nguyễn Văn Hiển

- Thư ký phiên tòa: Bà Hà Thị Diễm My là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đầm Dơi, tỉnh Cà Mau.

Ngày 25 tháng 4 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đầm Dơi, tỉnh Cà Mau xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 242/2023/TLST-DS ngày 24 tháng 5 năm 2023, về việc tranh chấp "Hợp đồng hụi và vay tài sản" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 177/2023/QĐXXST-DS ngày 24 tháng 5 năm 2023, giữa các đương S:

- *Nguyên đơn:* Anh Nguyễn Út H, sinh năm 1978 (có mặt).
- *Bị đơn:* Ông Hồ Văn M và bà Nguyễn Thị S (vắng mặt).

Cùng cư trú tại: Ấp CT, xã NH, huyện ĐD, tỉnh Cà Mau.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

** Nguyên đơn anh Nguyễn Út H trình bày:* Anh Nguyễn Út H làm chủ hụi, ông Hồ Văn M và bà Nguyễn Thị S có tham gia hụi, sau khi hốt hụi (đã trừ hoa hồng), ông M và bà S có đóng hụi chết đến ngày 15/10/2022 âm lịch thì bỏ địa phương đi ngưng đóng hụi cho đến nay, anh H phải xuất tiền ra đóng hụi cho ông M, bà S, cụ thể như sau:

- Dây hụi 500.000 đồng, mở ngày 30/11/2021 âm lịch, tổng có 35 chưng, mỗi tháng khui 2 lần vào ngày 15 và 30 hàng tháng, ông M, bà S tham gia 3 chưng, chưng thứ nhất bỏ hụi 135.000 đồng, hốt hụi vào ngày 15/01/2022 được số tiền 12.515.000 đồng, chưng thứ hai bỏ hụi 140.000 đồng, hốt hụi vào ngày 30/01/2022 được số tiền 12.515.000 đồng, chưng thứ ba bỏ hụi 140.000 đồng, hốt hụi vào ngày 15/3/2022 được số tiền 13.200.000 đồng. Dây hụi này còn nợ 14 lần hụi chết x 3 chưng x 500.000 đồng = 21.000.000 đồng.

- Dây hụi 500.000 đồng, mở ngày 30/02/2022 âm lịch, tổng có 36 chưng, mỗi tháng khui 2 lần vào ngày 15 và 30 hàng tháng, ông M, bà S tham gia 3 chưng,

chưng thứ nhất bỏ hụi 140.000 đồng, hốt hụi vào ngày 15/5/2022 được số tiền 13.000.000 đồng, chưng thứ hai bỏ hụi 120.000 đồng, hốt hụi vào ngày 30/8/2022 được số tiền 14.080.000 đồng, chưng thứ ba bỏ hụi 120.000 đồng, hốt hụi vào ngày 30/9/2022 được số tiền 14.320.000 đồng. Dây hụi này còn nợ 21 lần hụi chết x 3 chưng x 500.000 đồng = 31.500.000 đồng.

- Dây hụi 2.000.000 đồng, mở ngày 15/02/2022 âm lịch, tổng có 32 chưng, mỗi tháng khui 2 lần vào ngày 15 và 30 hàng tháng, ông M, bà S tham gia 01 chưng, bỏ hụi 420.000 đồng, hốt hụi vào ngày 30/3/2022 được số tiền 49.040.000 đồng. Dây hụi này còn nợ 16 lần hụi chết x 1 chưng x 2.000.000 đồng = 32.000.000 đồng. Tổng số tiền nợ hụi là 84.500.000 đồng.

Ngoài ra vào ngày 09/5/2022 ông M và bà S có mượn của anh H số tiền 15.000.000 đồng.

Nay anh H yêu cầu ông M và bà S phải trả cho anh H tổng số tiền hụi và mượn là 99.500.000 đồng.

** Đối với bị đơn ông Hồ Văn M và bà Nguyễn Thị S:* Không có ý kiến đối với yêu cầu khởi kiện của anh H.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về tố tụng: Ông Hồ Văn M và bà Nguyễn Thị S đã được triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt nên Hội đồng xét xử căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 227 của Bộ luật Tố tụng dân S tiến hành xét xử vắng mặt đối với các đương S.

[2] Về nội dung: Xét thấy, trong quá trình giải quyết vụ án Tòa án đã tống đạt các văn bản tố tụng cho ông Hồ Văn M và bà Nguyễn Thị S theo quy định nhưng ông M, bà S không có ý kiến cũng như không phản đối yêu cầu khởi kiện của anh H nên đây là tình tiết không phải chứng minh theo quy định tại khoản 2 Điều 92 của Bộ luật Tố tụng dân S. Ngoài ra, anh H có cung cấp cho Toà án các hợp đồng hụi, theo đó trong danh sách hụi thể hiện ông M có tham gia các dây hụi và số chưng hụi nêu trên do anh H làm chủ. Tại văn bản ngày 13/6/2023 anh H cung cấp cho Toà án có xác nhận của Trưởng ấp Chánh Tài, các hụi viên cũng xác định ông M, bà S có tham gia hụi của anh H làm chủ, đã hốt hụi còn nợ hụi chết. Như vậy, việc ông M, bà S có tham gia hụi, đã hốt hụi, không đóng hụi chết cho chủ hụi là thực tế có xãy ra. Việc hụi viên đã hốt hụi mà không đóng hụi chết làm cho chủ hụi phải xuất tiền đóng hụi thay cho hụi viên với vai trò là người bảo lĩnh hụi nên ông M, bà S phải có trách nhiệm hoàn trả lại cho anh H số tiền anh H đã đóng hụi thay cho ông M, bà S cho đến khi kết thúc hợp đồng tương ứng tương ứng số tiền số tiền 84.500.000.000 đồng là phù hợp, được chấp nhận.

Đối với số tiền 15.000.000 đồng như nhận định nêu trên, ông M và bà S không phản đối yêu cầu này của anh H. Do đó, buộc ông M và bà S phải trả cho an H số tiền 15.000.000 đồng. Như vậy, tổng cộng tiền hụi và vay ông M và bà S phải trả cho anh H là 99.500.000 đồng.

[3] Về án phí dân S sơ thẩm: Bị đơn phải chịu theo quy định của pháp luật. Nguyên đơn không phải chịu.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Điều 91, khoản 2 Điều 92, Điều 147, Điều 207, điểm b khoản 2 Điều 227 và khoản 1 Điều 273 Bộ luật Tố tụng dân S. Điều 471, Điều 463, Điều 466, của Bộ luật Dân S. Nghị định số 144/2006/NĐ – CP ngày 27/11/2006 của Chính phủ quy định về họ, hụi, biêu, phường; Nghị định số 19/2019/NĐ – CP ngày 19/02/2019 của Chính phủ quy định về họ, hụi, biêu, phường; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án.

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của anh Nguyễn Út H. Buộc ông Hồ Văn M và bà Nguyễn Thị S phải trả cho anh Nguyễn Út H số tiền hụi và vay là 99.500.000 đồng (chín mươi chín triệu năm trăm nghìn đồng).

Kể từ ngày anh Nguyễn Út H có đơn yêu cầu thi hành án, nếu ông Hồ Văn M và bà Nguyễn Thị S không chịu trả số tiền trên, thì hàng tháng ông Hồ Văn M và bà Nguyễn Thị S còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền phải thi hành án theo quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân S.

2. Về án phí dân S sơ thẩm: Ông Hồ Văn M và bà Nguyễn Thị S phải chịu 4.975.000 đồng (bốn triệu chín trăm bảy mươi lăm nghìn đồng). Hoàn trả lại cho anh Nguyễn Út H 2.488.000 đồng (hai triệu bốn trăm tám mươi tám nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí dân S sơ thẩm đã nộp theo biên lai số 0014039 ngày 25 tháng 4 năm 2023 của Chi cục Thi hành án dân S huyện Đầm Dơi.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân S thì người được thi hành án dân S, người phải thi hành án dân S có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện Thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a,7b và 9 Luật Thi hành án dân S; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân S.

Các đương S có quyền làm đơn kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, đương S vắng mặt tại phiên tòa hoặc không có mặt khi tuyên án mà có lý do chính đáng thì thời hạn kháng cáo tính từ ngày nhận được bản án hoặc được tống đạt hợp lệ.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Cà Mau;
- VKSND huyện Đầm Dơi;
- Chi cục THADS huyện Đầm Dơi;
- Các đương S;
- Lưu hồ sơ vụ án;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký)

Biện Thị Nhung

Thành viên
Hội đồng xét xử

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

…… ……..

Biện Thị Nhung